

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 25/7/2023.

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến

Ông Kiều Văn Dậu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2023/TLST - HNGĐ, ngày 17/3/2023 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/QĐXX - HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Kiều Thị M, sinh năm 1993 (Xin xét xử mặt).

HKTT: Thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Trú tại: Chung cư Lotus Central, Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1988 (Xin xét xử vắng mặt).

HKTT: Thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 12, phân trại 1, Trại giam Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Kiều Thị M trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Thế H ngày 11/10/2012 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh

Sau khi cưới, vợ chồng sống tại thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H ham chơi, sống không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên đua đòi chơi bời cùng đám bạn bè xấu. Năm 2016 anh H phải đi chấp hành hình phạt tù 2 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến năm 2018 anh H được ra trại. Sau khi ra trại, anh H không thay đổi tính cách,

vẫn tụ tập theo đám bạn bè xấu, chị M và gia đình khuyên bảo nhưng anh H không thay đổi. Do vậy, chị M đã chuyển ra ngoài ở riêng từ cuối năm 2018 đến nay, vợ chồng sống ly thân, chấm dứt quan hệ vợ chồng.

Đầu năm 2022, anh H tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện nay, anh H đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Nay, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/9/2013 và Nguyễn H Thế Anh, sinh ngày 14/4/2015. Vợ chồng ly hôn, chị M xin nuôi cả hai con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

Phía bị đơn là anh Nguyễn Thế H hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ngọc Lý, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã lấy lời khai của anh Nguyễn Thế H tại Trại giam Ngọc Lý, anh H trình bày:

Anh công nhận lời khai của chị M trình bày về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là đúng. Anh và chị M sống ly thân từ năm 2018 đến nay, chấm dứt quan hệ vợ chồng. Nay, anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn với chị M.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/9/2013 và Nguyễn H Thế Anh, sinh ngày 14/4/2015. Chị M xin nuôi cả hai con, không yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con, anh đồng ý.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Điều 228, 235, 262, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Kiều Thị M. Chị Kiều Thị M được ly hôn anh Nguyễn Thế H.

Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/9/2013 và Nguyễn H Thế Anh, sinh ngày 14/4/2015 cho chị M nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra xem xét do đương sự không có yêu cầu

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Kiều Thị M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thế H. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và

gia đình. Bị đơn là anh Nguyễn Thế H có hộ khẩu thường trú tại thôn An Ninh, xã Yên Phụ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Kiều Thị M và anh Nguyễn Thế H đăng ký kết hôn ngày 11/10/2012 tại UBND xã Hòa Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Trước khi kết hôn đã được tự do tìm hiểu, tự nguyện. Xét thấy, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Từ khi anh H chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Ngọc Lý cho đến nay, chị M không đi thăm hay gửi lưu ký cho anh H, vợ chồng không ai quan tâm nhau. Mâu thuẫn vợ chồng chị M và anh H là có thật, vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm đến nhau, chị M vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh H, phía anh H đồng ý ly hôn với chị M.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị M và anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/9/2013 và Nguyễn H Thế Anh, sinh ngày 14/4/2015. Chị M và anh H cùng thỏa thuận vợ chồng ly hôn giao hai con chung cho chị M nuôi dưỡng. Thỏa thuận của chị M và anh H là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên cần được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết do vậy không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí: Chị M phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 39, 147, 228, 239, 248, 260, 264, 267 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Kiều Thị M. Chị Kiều Thị M được ly hôn chị Nguyễn Thế H.

2. Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/9/2013 và Nguyễn H Thế Anh, sinh ngày 14/4/2015 cho chị M nuôi dưỡng và chăm sóc.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét do đương sự không có yêu cầu.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Kiều Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Kiều Thị M đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0004699 ngày 17/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Phong).

Đương sự vắng mặt có quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thu Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến

Kiều Văn Dật

Vũ Thu Trang